

CÁCH MẠNG THÁNG MƯỜI NGA VÀ SỰ NGHIỆP XÂY DỰNG, BẢO VỆ TỔ QUỐC VIỆT NAM HIỆN NAY

PGS. TS. Tô Huy Rứa*

1 - Khái quát vai trò của

Cách mạng Tháng Mười Nga đối với phong trào cách mạng thế giới và Việt Nam

Cách đây 92 năm, vào ngày 7-11-1917, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản (Bôn-sê-vích) Nga đứng đầu là V.I.Lênin vĩ đại, Cách mạng Tháng Mười Nga giành thắng lợi và đã đi vào lịch sử nhân loại như một sự kiện vĩ đại nhất của thế kỷ 20, mở đầu thời đại mới - thời đại quá độ lên chủ nghĩa xã hội (CNXH) trên phạm vi toàn thế giới. Cách mạng Tháng Mười đã thức tỉnh các dân tộc bị áp bức, soi sáng con đường phát triển, tiến lên xây dựng CNXH. Thắng lợi của Cách mạng Tháng Mười khẳng định bản chất khoa học và cách mạng của Chủ nghĩa Mác - Lênin, cung cấp những bài học lịch sử vô giá cho các cuộc cách mạng vì độc lập dân tộc và CNXH. Trong một thời gian không dài, từ một nước tư bản trung bình, Liên Xô đã trở thành một quốc gia hùng mạnh, là lực lượng chủ yếu cứu nhân loại thoát khỏi thảm họa của chủ nghĩa phát-xít, tạo

* Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng ban Tuyên giáo Trung ương, Chủ tịch Hội đồng Lý luận Trung ương.



V.I.Lênin trong phòng làm việc ở điện Krem-Lin (tháng 10/1918)

Ảnh: TTXVN

điều kiện cho một loạt nước Đông Âu và châu Á, sau đó là Mỹ La-tinh, tiến hành thắng lợi cách mạng giải phóng dân tộc và từng bước quá độ lên CNXH. Cách mạng Tháng Mười đã phá vỡ một mảng lớn của thế giới tư bản, tạo điều kiện cho nhiều quốc gia vốn là thuộc địa giành độc lập dân tộc và tự quyết định vận mệnh phát triển của mình. Được cổ vũ bởi thắng lợi của Cách mạng Tháng Mười và sự mở đường cho thời đại mới do chính cuộc cách mạng đó tạo ra, các dân tộc sau khi giành được độc lập dân tộc đã có thể quá độ đi lên CNXH. Mở ra khả năng và triển vọng tốt đẹp đó của lịch sử là một cống hiến vô giá của Cách mạng Tháng

Mười đối với nhân loại. Ở đây, không thể không nói đến công lao vĩ đại của V.I.Lê-nin với những phát kiến lý luận của Người. Thắng lợi của Cách mạng Tháng Mười và sự ra đời của nước Nga Xô-viết đã làm cho CNXH từ một học thuyết lý luận trở thành một *Chế độ xã hội kiểu mới*. Từ đây, CNTB đã bị phủ định về mặt nguyên tắc và vì thế, các dân tộc vốn là thuộc địa và lạc hậu, còn đang ở các quan hệ tiền-TBCN, trên con đường phát triển của mình, có thể bỏ qua chế độ TBCN để quá độ đi lên CNXH. Độc lập dân tộc gắn liền với CNXH trở thành xu thế khách quan của phát triển, phù hợp với lôgic lịch sử - tự nhiên mà các nhà kinh

điển của Chủ nghĩa Mác - Lênin đã nêu ra và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã sớm nhận thấy, đó là con đường phát triển của cách mạng Việt Nam. Đánh giá về Cách mạng Tháng Mười, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định: *"Giống như mặt trời chói lọi, Cách mạng Tháng Mười chiếu sáng khắp năm châu, thức tỉnh hàng triệu, hàng triệu người bị áp bức, bóc lột trên trái đất. Trong lịch sử loài người, chưa từng có cuộc cách mạng nào có ý nghĩa to lớn và sâu xa như thế"*.

Cách mạng Tháng Mười Nga là nguồn cổ vũ to lớn đối với cách mạng Việt Nam. Đi theo con đường của Cách mạng Tháng Mười, Đảng ta do Chủ tịch Hồ Chí Minh sáng lập và rèn luyện, ngay từ khi ra đời, đã giương cao ngọn cờ độc lập dân tộc và CNXH, lãnh đạo nhân dân làm cuộc Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công, tiến hành thắng lợi hai cuộc kháng chiến đánh thắng hai đế quốc to là Pháp và Mỹ, đưa cả nước đi lên CNXH, bảo vệ vững chắc chủ quyền biên giới quốc gia và làm tròn nghĩa vụ quốc tế cao cả; tiến hành công cuộc đổi mới đất nước đạt được những thành tựu to lớn và có ý nghĩa lịch sử. Xét về bản chất và xu hướng phát triển khách quan của lịch sử trong thế kỷ 20, thắng lợi của cách mạng Việt Nam trong 79

năm qua, trước hết, đó chính là thắng lợi của Chủ nghĩa Mác - Lênin được Đảng Cộng sản Việt Nam vận dụng và phát triển sáng tạo vào điều kiện lịch sử cụ thể của nước ta. Thắng lợi đó có nguồn gốc sâu xa và trực tiếp từ ảnh hưởng của Cách mạng Tháng Mười Nga. Đó là kết quả của sự nhận thức sâu sắc về xu thế và quy luật khách quan của sự phát triển lịch sử, về sức mạnh vĩ đại của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và những người bị áp bức, bóc lột được thức tỉnh, tập hợp và đoàn kết dưới sự lãnh đạo của một Đảng kiểu mới - Đảng cách mạng chân chính mang bản chất giai cấp công nhân, phấn đấu đến cùng cho thắng lợi của CNXH và CNCS. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định: *"Việt Nam có câu tục ngữ: "Uống nước nhớ nguồn". Càng nhớ lại những ngày tủi nhục mất nước, nhớ lại mỗi bước đường đấu tranh cách mạng đầy hy sinh, gian khổ mà cũng đầy thắng lợi về vang thì giai cấp công nhân và nhân dân lao động Việt Nam càng thấm thía công ơn to lớn của Lênin và Cách mạng Tháng Mười"*.

2 - Sự chống phá của chủ nghĩa đế quốc đối với thành quả của cuộc Cách mạng Tháng Mười Nga, phong trào cách mạng thế giới và Việt Nam hiện nay

Sau khi V.I.Lênin từ trần, cuộc đấu tranh trên

mặt trận chính trị, tư tưởng xoay quanh chủ đề Cách mạng Tháng Mười diễn ra không ngừng. Cuối những năm 80, đầu những năm 90 của thế kỷ 20, đã xảy ra sự sụp đổ chế độ XHCN ở các nước Đông Âu và Liên Xô. Các thế lực chống cộng, chống CNXH nhân cơ hội đó không ngớt tuyên truyền về "sự lầm lạc lịch sử" của Cách mạng Tháng Mười, về "sự cáo chung của Chủ nghĩa cộng sản". Về điều này, chính triết gia nổi tiếng người Nga A.Di-nô-vi-ép, một trong những nhân chứng lịch sử của Cách mạng Tháng Mười và sự ra đời của nước Nga Xô-viết thời Lênin, dù sau này do bất đồng chính kiến, sống lưu vong ở nước ngoài, vẫn đánh giá: *"Trong lịch sử loài người, chưa có một chế độ nào làm được nhiều điều đến như vậy cho quảng đại quần chúng nhân dân"*. Sự sụp đổ chế độ XHCN ở Liên Xô và Đông Âu có nguyên nhân sâu xa và trực tiếp, khách quan và chủ quan. Cần lưu ý một sự thật lịch sử là, CNTB phát triển được như ngày nay, ở trình độ CNTB hiện đại, đã phải trải qua 400 - 500 năm, từ những cuộc cách mạng tư sản đầu tiên chống phong kiến chuyên chế, giải phóng lực lượng sản xuất và phát triển mạnh mẽ phương thức sản xuất TBCN. Trong khi đó, CNXH hiện thực, từ khi ra

đời đến nay, mới chưa đầy một thế kỷ. Hơn nữa, phần lớn các nước XHCN lại ra đời theo phương thức “phát triển rút ngắn” bỏ qua chế độ TBCN. Loại hình phát triển này là hoàn toàn mới mẻ, chưa có tiền lệ lịch sử. Khai phá một con đường phát triển mới là hết sức khó khăn, phức tạp, do đó những vấp vấp, sai lầm, khuyết điểm mà các nước XHCN đã mắc phải trong xây dựng CNXH, trong đó có nước ta là điều khó tránh khỏi. Sâu xa là do lực lượng sản xuất còn lạc hậu, kém phát triển, quan hệ sản xuất mới được xác lập cùng với chế độ sở hữu xã hội (công hữu) ra đời sau khi giai cấp công nhân và quần chúng lao động giành được chính quyền còn non yếu, mới dừng lại ở hình thức, chưa được đảm bảo vững chắc bởi cơ sở vật chất - kỹ thuật hiện đại. Nhận xét này được Lê-nin đưa ra trong thời kỳ cải cách kinh tế ở nước Nga với chính sách kinh tế mới (NEP) những năm 20 của thế kỷ 20. Phải phát triển kinh tế hàng hóa, kinh tế thị trường, áp dụng cơ chế và quy luật thị trường, tạo ra những đòn bẩy kinh tế để giải phóng lực lượng sản xuất, kích thích sản xuất và tích tích cực của người lao động thông qua lợi ích. Lênin còn chủ trương phải ra sức vận dụng những thành tựu khoa học, kỹ thuật và công

nghệ, kinh nghiệm quản lý của CNTB, sử dụng các chuyên gia tư sản có tài vì lợi ích lâu dài của chủ nghĩa xã hội. Bằng cách đó, mới tạo được nguồn lực và động lực cho sự phát triển của CNXH. Chính sách kinh tế mới đã đặt ra những vấn đề lý luận mới của CNXH và xây dựng CNXH. *Lênin đã trở thành nhà cách tân vĩ đại đầu tiên trong lịch sử CNXH hiện thực.*

Tiếc là, sau khi Lênin qua đời, những tư tưởng cải cách sáng tạo đó đã không được duy trì, thực hiện và phát triển. Mô hình CNXH Xô-viết với kế hoạch hóa tập trung cao độ, quản lý hành chính mệnh lệnh và phương thức phân phối bình quân đã làm suy giảm và triệt tiêu động lực để phát triển, dẫn đến những hệ quả tiêu cực, sự trì trệ và khủng hoảng sau này. Mặt khác, tình trạng giáo điều hóa Chủ nghĩa Mác - Lênin, sao chép máy móc mô hình Xô-viết, bệnh chủ quan, duy ý chí diễn ra một cách phổ biến ở các đảng Cộng sản cầm quyền, tại các nước xã hội chủ nghĩa đã làm cho Chủ nghĩa xã hội không bộc lộ và phát huy được đầy đủ bản chất ưu việt của nó. Trong điều kiện cầm quyền, các đảng Cộng sản lại chưa chú ý đúng mức và chưa giải quyết tốt vấn đề dân chủ để phát huy

quyền làm chủ của nhân dân. Đã xảy ra tình trạng mất dân chủ trong xã hội và không thực hành đúng đắn, nghiêm túc dân chủ và tập trung dân chủ trong Đảng. Những biểu hiện thoái hóa biến chất, quan liêu, tham nhũng trong bộ máy Đảng và Nhà nước mà Lênin đã cảnh báo từ rất sớm, đã không được ngăn chặn, lại chậm phát hiện và chậm sửa chữa. Mối liên hệ máu thịt giữa Đảng, Nhà nước với nhân dân ngày càng bị suy giảm. Công tác tư tưởng, lý luận và tổ chức, cán bộ trong xây dựng Đảng không được chú trọng thường xuyên... Đó là những khuyết tật căn bản làm suy giảm sức sống của CNXH. Tình trạng lạc hậu và tụt hậu đã xảy ra trong lòng CNXH từ những năm 70 - 80 của thế kỷ 20; trong khi CNTB nhờ tận dụng được khoa học - công nghệ hiện đại và kịp thời điều chỉnh mô hình, chính sách nên đã phát triển khá nhanh. Khi xảy ra khủng hoảng kinh tế - xã hội trầm trọng, Liên Xô và các nước XHCN Đông Âu đã cải tổ. Song, trong quá trình cải tổ, ở những nước này, lại vấp phải những sai lầm nghiêm trọng, mất phương hướng chính trị và từ bỏ các nguyên tắc, kết cục là đổ vỡ; sự phản bội lý tưởng, mục tiêu của CNXH mà thực chất là phản bội lại lợi ích của

giai cấp công nhân và nhân dân lao động của một số người trong ban lãnh đạo tối cao của Đảng trong cải tổ đã làm tan rã Đảng, thể chế XHCN và sụp đổ chế độ XHCN ở Liên Xô và Đông Âu. Lại có một sự thật lịch sử nữa cần được nói rõ. Đó là sự phá hoại thâm độc, tinh vi với những âm mưu và thủ đoạn được tính toán từ lâu của chủ nghĩa đế quốc, của các thế lực chống cộng được thực hiện, chúng đã áp dụng chiến lược Diễn biến hòa bình, chuyển hóa vào bên trong các nước XHCN thành tự diễn biến, làm cho chế độ XHCN ở Liên Xô và Đông Âu cùng với hệ thống XHCN thế giới tan vỡ nhanh chóng. Bài học kinh nghiệm lớn từ sự sụp đổ chế độ XHCN ở các nước Đông Âu và Liên Xô đã minh chứng cho quan điểm của V.I.Lênin: *"Giành chính quyền đã khó nhưng giữ chính quyền lại càng khó hơn"* và *"cách mạng phải có sức mạnh tự bảo vệ"*.

Sau khi chủ nghĩa xã hội lâm vào thoái trào, các thế lực thù địch cho rằng: "Sự sụp đổ của mô hình chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và Đông Âu là tất yếu, đã dự báo trước". Gần đây, chúng còn tăng cường xuyên tạc, bài bác nền tảng tư tưởng của Đảng ta là Chủ nghĩa Mác - Lênin và Tư tưởng Hồ Chí Minh.

Chúng xuyên tạc Chủ nghĩa Mác - Lênin khi cho rằng, "thí nghiệm to lớn của hai học thuyết ấy ở Liên Xô, Đông Âu và toàn phe XHCN đã hoàn toàn phá sản"(!). Chúng ra sức công kích Đảng Cộng sản Việt Nam khi Đảng ta luôn khẳng định: "kiên trì Chủ nghĩa Mác - Lênin và Tư tưởng Hồ Chí Minh, kiên định con đường phát triển độc lập dân tộc gắn liền với CNXH".

Các thế lực thù địch ra sức xuyên tạc lịch sử, công kích nhằm phủ nhận Tư tưởng Hồ Chí Minh. Chúng thổi phồng, bôi đen tình hình thực tế Việt Nam và nêu ra những đòi hỏi phi lý: "Phải chuyển từ thể chế chính trị nhất nguyên, độc đảng sang thể chế đa nguyên, đa đảng"(!). Từ đó, chúng phủ nhận sự lãnh đạo của Đảng và hướng lái "mô hình" phát triển cho xã hội ta là: "Trong kinh tế là chấp nhận kinh tế thị trường tự do; trong văn hóa là chấp nhận sự tự do phổ biến các giá trị không cộng sản; trong chính trị là chấp nhận quyền lập đảng không cộng sản"(!). Thực tiễn sinh động qua hơn 20 năm đổi mới do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo và những thành tựu to lớn mà nhân dân ta đạt được với *chính trị ổn định, kinh tế tăng trưởng, xã hội ngày càng đạt tới công bằng, bình đẳng, dân tộc*

đoàn kết và xã hội đồng thuận, tự nó đã bác bỏ những luận điệu phản động, sai trái nêu trên.

Như vậy, sự chống phá của các thế lực thù địch đối với thành quả của Cách mạng Tháng Mười, phong trào cách mạng thế giới và Việt Nam hiện nay nằm trong ý đồ tính toán đen tối của chúng. Do vậy, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta cần nâng cao tinh thần cảnh giác cách mạng, làm thất bại chiến lược "diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch, vận dụng tinh thần cách mạng sáng tạo của Cách mạng Tháng Mười Nga trong điều kiện cụ thể của nước ta để xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội.

Những diễn biến, biến động gần đây của thế giới đang giúp chúng ta rút ra những nhận định mới, có tính thời sự và có ý nghĩa sâu sắc. Thắng lợi của Cách mạng Tháng Mười, những thành tựu của chủ nghĩa xã hội, sự phát triển của phong trào công nhân, phong trào giải phóng dân tộc và phong trào hòa bình dân chủ trên thế giới trong thế kỷ 20 đã buộc chủ nghĩa tư bản phải thay đổi, phải tự điều chỉnh để thích ứng với thời cuộc nhưng bản chất của chủ nghĩa tư bản là không thay đổi và chủ nghĩa tư bản, tự nó không sao giải quyết được những mâu thuẫn

trong lòng nó, thuộc về bản chất của nó. Cuộc khủng hoảng tài chính - kinh tế thế giới đang diễn ra vô cùng gay gắt càng làm rõ một sự thật rằng, ngay cả khi chủ nghĩa tư bản tự điều chỉnh, đang nắm trong tay những nguồn lực to lớn về kinh tế, tài chính, khoa học, kỹ thuật, công nghệ... thì nó lại rơi vào những vấn đề nan giải mới, bộc lộ những bất lực mới, không sao giải quyết được. Cuộc khủng hoảng đang diễn ra là một minh chứng rõ ràng cho một nhận định rằng, chủ nghĩa tư bản không phải là chế độ có khả năng khắc phục, giải quyết được những vấn đề toàn cầu ngày càng trở nên gay gắt hiện nay, những nguy cơ đe dọa cuộc sống của nhân loại. Mỗi bước đi tự điều chỉnh và thích nghi của chủ nghĩa tư bản lại bộc lộ rõ những mâu thuẫn nội tại cực kỳ sâu sắc trong lòng chế độ đó, rằng chủ nghĩa tư bản đang chống lại chính chủ nghĩa tư bản. Những tiền đề cho sự phủ định chủ nghĩa tư bản đang ngày càng chín muồi trong lòng chủ nghĩa tư bản. Trước thực trạng đó, những lực lượng cách mạng tiến bộ quan trọng cũng như những bộ óc tinh táo của nhân loại đang tìm về, trở về với Chủ nghĩa Mác.

Triết gia Luy-xiêng Se-va (Lusien Seve) - nhà triết

học nổi tiếng người Pháp, trên tờ *Nhà Ngoại giao* phân tích: "Từ Luân Đôn, tờ *Điện tín hằng ngày* viết: "Tại Niu Ước, người biểu tình giương cao những tấm biển trước phố Uôn với dòng chữ: "Các Mác có lý!". Tại Phran-phước, một nhà xuất bản đã thông báo số lượng bán bộ *Tư bản* đã tăng gấp ba. Trong tác phẩm của Các Mác, có nhiều điều khám phá. Những dòng chữ viết cách đây một thế kỷ rưỡi dường như nói về chính chúng ta với sự xúc động mạnh mẽ. Thí dụ: "Vì rằng giới chóp bu tài chính áp đặt luật lệ, điều hành quản lý nhà nước, sử dụng mọi quyền lực nhà nước, chi phối công luận trong các sự kiện và qua báo chí, lại tái diễn trong mọi lĩnh vực, từ tòa án cho đến các quán cà-phê tồi tàn và cả vấn đề gái mại dâm, cả sự lừa dối trơ trẽn, ngay cả cơn khát làm giàu...". Mác đã diễn tả tình trạng đó ở Pháp trước cuộc cách mạng 1848. Tuy nhiên, bỏ qua những điểm tương đồng có tính đột biến, những khác biệt thời đại đem lại vẻ đối trá cho mọi chuyển đổi trực tiếp. Hơn nữa, trên thực tế, thêm một lần tính thời sự của cuốn *Phê phán kinh tế chính trị* trong bộ *Tư bản* của Mác rõ ràng đã được đặt ra". Ê-ric Hốp-xbao (Erick Hobsbawn) - một trong

những nhà sử học nổi tiếng nhất còn sống hiện nay, Hiệu trưởng Trường đại học Bơ-bếch thuộc Viện Đại học Luân Đôn, đã trả lời phỏng vấn trên báo *Sin Péc-mi-sô* (Áchentina): "Tôi không may mắn hoài nghi rằng, ngay trong lòng thế giới tư bản, người ta ngày càng quan tâm đến các công trình nghiên cứu của Các Mác. Mỗi quan tâm này trở lại, một phần, nhân dịp kỷ niệm 150 năm Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản của Các Mác. Nhưng, trên hết và quan trọng hơn là do cuộc khủng hoảng kinh tế quốc tế đầy bi kịch và đang lan tràn trên thế giới sau một quá trình toàn cầu hóa thị trường thế giới diễn ra với tốc độ cực nhanh. Các Mác đã từng dự báo nền kinh tế thế giới sẽ phát triển ra sao vào đầu thế kỷ 21 trên cơ sở phân tích kinh tế của xã hội tư bản vào thời kỳ đó. Chúng ta không chút ngạc nhiên rằng, các nhà chính trị cũng như các doanh nhân thành đạt nhất ở phương Tây, đặc biệt là những người hoạt động trong lĩnh vực tài chính toàn cầu giờ đây đang quay trở lại nghiên cứu học thuyết của Các Mác và tìm thấy trong đó lời giải thích về nguyên nhân dẫn đến sự sụp đổ hệ thống tài chính của thế giới đương đại". Giáo sư triết học Phin Ga-

xơ - Đại học Nốt-tơ Đam đê Na-mua, Ca-li-pho-ni-a, Hoa Kỳ khẳng định: "Kể từ những năm 90 đến nay, càng thấy rõ chủ nghĩa tư bản hiện đại đang phát triển theo đúng như những gì mà Các Mác và cộng sự của ông, Phri-đơ-rích Ăng-ghe-n, từng dự báo trong *Tuyên ngôn của Đảng cộng sản*. Năm 1998, một bài báo đăng trên tờ *Người Niu Ước* nhân kỷ niệm 150 năm ngày *Tuyên ngôn của Đảng cộng sản* ra đời đã tuyên bố về "Sự trở lại của Các Mác". "Những mâu thuẫn mà ông nhìn thấy trong thời đại CNTB Vích-to-ri-a... đang bắt đầu tái xuất hiện dưới nhiều hình thức mới, như những con vi-rút biến thể. Mác đã viết những đoạn văn thuyết phục về toàn cầu hóa, bất bình đẳng, tham nhũng chính trị, chủ nghĩa độc quyền, tiến bộ công nghệ... Đó là những vấn đề mà các nhà kinh tế học hiện nay đang phải đối mặt, mà đôi khi họ không nhận ra rằng mình đang đi theo bước chân của Mác". Trong bài *Phải chăng Các Mác có lý?*, báo *Bưu điện buổi sáng Ham-buốc* (Đức) viết: "Trong những ngày khốn khó này, ai đi tìm câu trả lời ở Các Mác chắc chắn là không sai lầm", bởi ngay trong *Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản*, Các Mác đã yêu cầu cần có

"sự tập trung hóa trong tay Nhà nước thông qua một ngân hàng quốc gia cùng với vốn Nhà nước".

Vào thời điểm kết thúc thế kỷ 20 - một thế kỷ hào hùng và bi tráng, trong dồn dập những sự kiện và tình huống, có một sự kiện rất đáng được chú ý, không phải chỉ đối với những người cộng sản mà còn thu hút lương tâm và trí tuệ của đông đảo mọi người trên thế giới. Công ty phát thanh và truyền hình của Anh (BBC) tổ chức trên phạm vi toàn cầu một cuộc bình chọn trên mạng in-tơ-nét: "Nhà tư tưởng thiên niên kỷ". Kết quả là, người có phiếu bầu cao, đứng đầu bảng là C.Mác.

Giôn Ken Gơn-brai, nhà kinh tế học Mỹ, giải thưởng Nô-ben đã nói trong cuộc đối thoại với Viện sĩ Men-chi-cốp của Nga: "C.Mác là một nhân vật quá lớn để chúng tôi có thể dành riêng C.Mác cho những người cộng sản". Xtê-phan Mắc-ghê-n, Giáo sư Đại học Ha-vớt của Mỹ viết trong bài báo về C.Mác, đăng trên "Nhật báo phố Uôn", 12-1991: "Bằng sự phân tích có tính chất phê phán, C.Mác, một nhà nghiên cứu vĩ đại đã góp phần xác định chương trình nghị sự của thời đại. Các Mác vẫn đang tác động đến những tư duy hiện đại về lịch sử

và kinh tế". Mác Côn-lơ, Tiến sĩ văn học và Thạc sĩ khoa học lịch sử, đảng viên Đảng Xã hội Pháp đã nhấn mạnh: Người ta gặp một nguồn sáng chói lọi và ngợp đi trước tầm lớn lao và sự sâu sắc của tư tưởng Mác, trước sự vĩ cánh sáng tạo và say mê của một trí tuệ luôn luôn tự do, khiến cho các câu chữ của C.Mác được nâng cao bởi một nhịp điệu và một niềm rung cảm đặc biệt... Các Mác là người đồng thời không thể thiếu của chúng ta. Giắc-cơ Đê Ri-da, một triết gia hiện đại ở Phương Tây, có uy tín lớn ở Pháp và ở Mỹ, dù không phải là một người Mác-xít nhưng vẫn khẳng định sự cần thiết phải trở về với C.Mác. Ông giải thích rõ, không có tương lai nếu không có C.Mác, không có các di sản của C.Mác. *C.Mác là nhà tư tưởng của Thế kỷ 21*. Tầm vóc lớn lao của Chủ nghĩa Mác là ở sự kết hợp sức mạnh của khoa học, cách mạng và nhân văn, nêu lên khát vọng cao cả giải phóng con người và loài người, xóa bỏ bóc lột, áp bức, nô dịch để vươn tới tự do và làm chủ. Chủ nghĩa xã hội và Chủ nghĩa cộng sản là một học thuyết như thế, nó không chỉ giải thích thế giới một cách khoa học mà còn cải tạo thế giới bằng cách mạng.

Cách mạng Tháng Mười đã thấm nhuần sâu

sắc những giá trị nhân văn đó và Chủ nghĩa xã hội hiện thực trong hơn bảy thập kỷ tồn tại và phát triển trước đây cũng như Chủ nghĩa xã hội hiện thực mới, hình thành trong cải cách, đổi mới ngày nay, đã và đang tiếp tục được dẫn dắt bởi những giá trị đó.

Phải chăng đó là phép biện chứng của sự vận động trong lịch sử hiện đại. Việc sụp đổ của một mô hình cụ thể của Chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và Đông Âu không hề minh chứng rằng, lý tưởng xã hội chủ nghĩa là ảo tưởng, là phi thực tế. Trong khi đó, sự khủng hoảng nặng nề, gay gắt đang diễn ra hiện nay của thế giới tư bản chủ nghĩa lại làm rõ một quy luật khách quan, đó là, sớm muộn, chủ nghĩa tư bản cũng sẽ được thay thế bằng một hình thái kinh tế - xã hội cao hơn, ưu việt hơn, nhân đạo hơn - đó là Chủ nghĩa xã hội, một Chủ nghĩa xã hội thường xuyên tự đổi mới để phát triển và tự hoàn thiện. Chủ nghĩa tư bản dù còn đang có nhiều tiềm lực để phát triển, nhưng đó không phải là đích hướng tới của nhân loại; tương lai và triển vọng tích cực của lịch sử không thuộc về chủ nghĩa tư bản mà thuộc về Chủ nghĩa xã hội. Ta nhớ lại, hơn 160 năm về trước, trong "Tuyên ngôn của Đảng

Cộng sản", Mác và Ăngghen đã từng nêu một dự báo thiên tài, "thất bại của giai cấp tư sản và thắng lợi của giai cấp vô sản đều là một tất yếu lịch sử như nhau". Lịch sử đang tiếp tục cuộc hành trình của mình để chứng thực cho dự báo thiên tài ấy.

V.I.Lê-nin, trong quá trình phát triển Chủ nghĩa Mác, đã nêu lên một nguyên tắc phương pháp luận quan trọng, "phân tích cụ thể một tình hình cụ thể", coi đó là bản chất, linh hồn sống của Chủ nghĩa Mác. Theo đó, ông cho rằng, các dân tộc sớm, muộn, trước sau rồi sẽ đi tới Chủ nghĩa xã hội, đó là một tất yếu phổ biến, song mỗi dân tộc sẽ đem vào thực tiễn xây dựng Chủ nghĩa xã hội của dân tộc mình những đặc điểm, sắc thái riêng, độc lập và sáng tạo tìm tòi những con đường và những mô hình đi tới Chủ nghĩa xã hội. Tính đa dạng, phong phú của những cái đặc thù sẽ làm sâu sắc thêm cái phổ biến.

Theo Lênin, vấn đề là ở chỗ "*Chủ nghĩa xã hội không phải là kết quả của những sắc lệnh từ trên ban xuống. Tính chất máy móc, hành chính và quan liêu không dung hợp được với tinh thần của Chủ nghĩa xã hội; Chủ nghĩa xã hội sinh động, sáng tạo là sự nghiệp của bản thân quần chúng nhân dân*".

3- Những biện pháp đấu tranh chống các quan điểm sai trái, thù địch bảo vệ thành quả của Cách mạng Tháng Mười và bảo vệ sự nghiệp xây dựng Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa hiện nay

Công tác đấu tranh chống các quan điểm sai trái, thù địch có ý nghĩa đặc biệt quan trọng. Nó không chỉ có ý nghĩa làm thất bại âm mưu, ý đồ đen tối của các thế lực thù địch mà còn củng cố lòng tin của nhân dân trong nước và cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài đối với sự lãnh đạo của Đảng, đưa đất nước đi lên Chủ nghĩa xã hội. Do đó cần phải tập trung làm tốt một số biện pháp sau đây:

- **Một là, cần đẩy mạnh công tác nghiên cứu, giáo dục và tuyên truyền để làm rõ chế độ xã hội chủ nghĩa ở các nước Đông Âu và Liên Xô sụp đổ không có nghĩa là sự cáo chung của chủ nghĩa xã hội.**

Sự sụp đổ của Liên Xô và Đông Âu như đã nói, là sự sụp đổ của một mô hình chủ nghĩa xã hội trong quá trình đi tới mục tiêu xây dựng xã hội xã hội chủ nghĩa. Nó không đồng nghĩa, đồng nhất với sự cáo chung của chủ nghĩa xã hội với tư cách là một lý tưởng, mục tiêu, một chế độ xã hội kiểu mới thuộc về hình thái kinh tế - xã hội cộng sản chủ nghĩa mà loài người đang vươn tới. Trong quá

trình xây dựng chủ nghĩa xã hội, mỗi nước có một cách lựa chọn mô hình của mình, Liên Xô và Đông Âu chọn mô hình kế hoạch tập trung. Mô hình đó với những điều kiện cụ thể - lịch sử nhất định, đặc biệt trong thời kỳ chiến tranh và thời kỳ đầu xây dựng chủ nghĩa xã hội có thể là thích hợp, nhưng sai lầm lớn nhất là khi mô hình đó đã trở nên lạc hậu, thậm chí bị biến dạng dẫn tới trì trệ, kìm hãm lực lượng sản xuất phát triển thì những người lãnh đạo Liên Xô và Đông Âu lại không nhận thức được sự lạc hậu và lỗi thời đó, hoặc đã nhận thức được nhưng không có biện pháp đột phá để giải quyết mâu thuẫn này. Hơn nữa, cải tổ đã mất phương hướng, phạm những sai lầm chính trị nghiêm trọng dẫn tới thất bại và đổ vỡ. Sau những diễn biến ở Liên Xô dẫn tới đổ vỡ và tan rã hệ thống xã hội chủ nghĩa, các nước xã hội chủ nghĩa còn lại và phong trào cộng sản quốc tế ra sức khắc phục khủng hoảng, thoái trào để tiếp tục phục hồi và phát triển chủ nghĩa xã hội trên một trình độ mới thông qua cải cách, đổi mới để phát triển. Trung Quốc, Việt Nam đã vận dụng sáng tạo Chủ nghĩa Mác - Lênin phù hợp với thực tiễn của mỗi nước, đã đề ra các biện pháp

đột phá để giải quyết các vấn đề của đất nước mình trên cơ sở kiên định mục tiêu, lý tưởng, giữ vững định hướng xã hội chủ nghĩa. Những thành tựu to lớn của Trung Quốc, Việt Nam trong xây dựng chủ nghĩa xã hội; sự phục hồi của các Đảng Cộng sản, đảng cánh tả ở khắp nơi trên thế giới; xu hướng cánh tả và hướng theo chủ nghĩa xã hội của nhiều nước ở châu Mỹ la-tinh... đã khẳng định sức sống mãnh liệt của Chủ nghĩa Mác - Lênin, của Cách mạng Tháng Mười và triển vọng tích cực của chủ nghĩa xã hội.

Những xu hướng xã hội chủ nghĩa đang phát triển mạnh trên thế giới trong những năm đầu thế kỷ 21 đã minh chứng một nhận định sáng suốt của Chủ tịch Hồ Chí Minh: "Cách mạng Tháng Mười mở ra con đường giải phóng cho các dân tộc và cả loài người, mở đầu một thời đại mới trong lịch sử, thời đại quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội trên toàn thế giới". (Hồ Chí Minh, Toàn tập, T12, Nxb. Chính trị quốc gia, HN, 1996, tr.301).

- Hai là, cần tiếp tục khẳng định sức sống mãnh liệt của Chủ nghĩa Mác - Lênin.

Từ năm 1991 đến nay, Chủ nghĩa Mác - Lênin đứng trước những thử

thách mới nghiêm trọng. Hệ tư tưởng xã hội chủ nghĩa đã và đang bị tiến công, xuyên tạc, bôi nhọ từ nhiều phía. Lý tưởng cộng sản và đảng cộng sản đang bị công kích thô bạo, bị đả từ các thế lực chống cộng điên cuồng, mang nặng hận thù. Chúng gây sức ép với Việt Nam về các vấn đề dân chủ, nhân quyền, tôn giáo, dân tộc; đồng thời, hậu thuẫn cho các phần tử cơ hội chính trị, phản động trong nước và ngoài nước chống phá chế độ ta. Trong bối cảnh như thế, chúng ta càng trân trọng và khẳng định những thành quả của Cách mạng Tháng Mười đối với Việt Nam. Chúng ta nhận thức rõ rằng: Thắng lợi của Cách mạng Tháng Mười là cội nguồn sâu xa dẫn tới thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám, thắng lợi của hai cuộc kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ và thắng lợi to lớn, có ý nghĩa lịch sử của công cuộc đổi mới đất nước ta hiện nay. Đó là những minh chứng sinh động về sự trung thành, vận dụng sáng tạo và phát triển của Đảng ta đối với Chủ nghĩa Mác - Lênin, những bài học lịch sử của Cách mạng Tháng Mười, những kinh nghiệm từ sự thành công và thất bại của chủ nghĩa xã hội hiện thực vào thực tiễn xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Cần lưu ý là, việc khẳng định sức sống, những chân giá trị của Chủ nghĩa Mác - Lênin không chỉ là vấn đề quan điểm, thái độ chính trị của chúng ta mà còn là một trong những nội dung căn bản của công tác tư tưởng - lý luận của Đảng trong tình hình hiện nay.

Phải tiến hành công tác này một cách thường xuyên và bền bỉ dựa trên tinh thần lao động khoa học nghiêm túc với tư duy lý luận sáng tạo, thấm nhuần quan điểm thực tiễn, đổi mới và phát triển.

Giới nghiên cứu lý luận cần phải tập hợp các chuyên gia giỏi, am hiểu sâu sắc lịch sử và lý luận của Chủ nghĩa Mác - Lênin, triển khai các công trình nghiên cứu cơ bản để làm sáng tỏ bản chất khoa học và cách mạng của Chủ nghĩa Mác - Lênin, làm sâu sắc thêm những luận cứ khoa học về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của Việt Nam, phục vụ trực tiếp nhiệm vụ chính trị của Đảng, nhất là hiện nay, khi Đảng ta đang chuẩn bị tiến tới Đại hội XI của Đảng.

Cần phải tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng giảng dạy, nghiên cứu Chủ nghĩa Mác - Lênin và đặc biệt là Tư tưởng Hồ Chí Minh trong giáo dục đại học và trong các cơ quan nghiên cứu khoa học

ở nước ta. Đội ngũ cán bộ tuyên truyền, báo cáo viên phải ra sức nâng cao trình độ tư tưởng, lý luận, cập nhật những thông tin mới, hiện đại, bám sát thực tiễn và chú trọng đổi mới phương pháp tuyên truyền, nâng cao tính Đảng trong đấu tranh tư tưởng lý luận làm tăng sức thuyết phục đối với các đối tượng công chúng.

Điều đặc biệt quan trọng là, *thực tiễn là tiêu chuẩn của chân lý*. Chính thực tiễn của đổi mới, thành tựu và những bước phát triển mới của cách mạng nước ta, thực hiện đồng bộ đổi mới kinh tế và đổi mới chính trị, phát triển kinh tế là nhiệm vụ *trung tâm*, xây dựng Đảng là nhiệm vụ *then chốt*, phát triển văn hóa là *nền tảng tinh thần* của xã hội, tăng cường sự thống nhất tư tưởng, ý chí và hành động trong Đảng, trong nhân dân..., sẽ là sự chứng thực, sự khẳng định có sức thuyết phục nhất về sức sống và chân giá trị của Chủ nghĩa Mác - Lênin và Tư tưởng Hồ Chí Minh.

- **Ba là, bảo vệ và phát triển Chủ nghĩa Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh là sứ mệnh vẻ vang của những người cộng sản Việt Nam.**

Từ Đại hội VII đến nay, Đảng ta đã luôn khẳng định, Chủ nghĩa Mác -

Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam hành động của Đảng, của cách mạng Việt Nam. Nghị quyết Trung ương 5 (khóa X) về "Công tác tư tưởng, lý luận và báo chí trước yêu cầu mới" chỉ rõ một nhiệm vụ quan trọng: Không chỉ vận dụng, bảo vệ mà còn phải phát triển Chủ nghĩa Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh. Đây là sự khẳng định có căn cứ thực tiễn và lý luận. Mô hình chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và Đông Âu đã sụp đổ. Một trong những vấn đề lớn nhất đối với chúng ta là tìm tòi và xác định mô hình mới về chủ nghĩa xã hội phù hợp với thực tiễn Việt Nam và quy luật phát triển của thế giới hiện đại. Từ Cương lĩnh 1991 đến nay, quan điểm của Đảng ta về chủ nghĩa xã hội đã từng bước được bổ sung, phát triển và khẳng định, được sự đồng tình tuyệt đối của nhân dân. Xã hội xã hội chủ nghĩa mà nhân dân ta xây dựng là một xã hội "dân giàu, nước mạnh, công bằng, dân chủ, văn minh". Thực tiễn và thành tựu lý luận đó đã làm sáng tỏ một nhận định sáng suốt của Lê-nin cách đây trên 80 năm: "*Chúng ta chỉ biết phương hướng của con đường đó (con đường tiến lên chủ nghĩa xã hội) và những lực lượng, giai cấp nào dẫn*

đến con đường đó, còn như cụ thể và trên thực tế con đường đó ra sao thì kinh nghiệm của hàng triệu con người sẽ chỉ rõ, khi họ bắt tay vào hành động” (V.I.Lênin - Toàn tập, Nxb. Tiến bộ, M.1976, tr.152-153). Đảng ta phát triển Chủ nghĩa Mác - Lênin không chỉ trong việc tìm tòi, xác định mô hình chủ nghĩa xã hội, khẳng định kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa mà còn thể hiện ở rất nhiều khía cạnh khác trong đường lối, chính sách, đó là lý luận về dân chủ, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, đổi mới hệ thống chính trị, gắn tăng trưởng kinh tế với thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội trong từng bước đi, trong từng chính sách phát triển. Thực hiện chiến lược đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng con người và phát triển văn hóa... Trong chính sách đối ngoại, Đảng ta tiếp tục khẳng định xây dựng đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, rộng mở, đa dạng hóa, đa phương hóa các quan hệ quốc tế; thực hiện chủ trương Việt Nam là bạn, là đối tác tin cậy với tất cả các nước trong cộng đồng thế giới, vì hòa bình, độc lập, hợp tác và phát triển.

- **Bốn là**, Ban Tuyên giáo Trung ương, Hội đồng Lý luận Trung ương

và các cơ quan hữu quan tăng cường chỉ đạo công tác nghiên cứu lý luận và tổng kết thực tiễn, chú trọng tổng kết thực tiễn trên trình độ của tư duy lý luận để vừa kiểm chứng lý luận vừa phát triển lý luận mới. Chú trọng nghiên cứu dự báo. Tiếp tục làm sáng tỏ một số vấn đề lý luận mới mà thực tiễn đặt ra. Nâng cao tính Đảng trên cơ sở bảo đảm và phát huy dân chủ, tự do tư tưởng trong hoạt động lý luận; đồng thời đấu tranh kịp thời, sắc bén với các luận điệu phản tuyên truyền của các thế lực thù địch để bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, tạo sự thống nhất cao trong Đảng và sự đồng thuận trong xã hội.

- **Năm là**, các cấp ủy Đảng tiếp tục triển khai Chỉ thị số 34-CT/TW của Ban Bí thư ban hành ngày 17-4-2009 về tăng cường cuộc đấu tranh chống âm mưu, hoạt động “diễn biến hòa bình” trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa. Trong đó, chú trọng xây dựng chương trình hành động một cách thiết thực, cụ thể để đấu tranh có hiệu quả với các luận điệu phản động của các thế lực thù địch.

- **Sáu là**, thực hiện tốt chính sách đại đoàn kết toàn dân tộc, chính sách tôn giáo của Đảng và Nhà nước, đấu tranh có hiệu quả trên các lĩnh vực dân

chủ, nhân quyền, tăng cường công tác quản lý báo chí, xuất bản, văn hóa, văn nghệ. Chú trọng công tác bảo mật để góp phần bảo đảm an ninh quốc gia theo tinh thần Chỉ thị 48-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa IX).

- **Bảy là**, giữ vững trận địa an ninh tư tưởng trong quá trình hội nhập quốc tế, như: tăng cường quản lý công tác đối ngoại, các chương trình, dự án trong hợp tác với các tổ chức quốc tế; quản lý tốt đoàn ra, đoàn vào; đa dạng hóa các hoạt động thông tin đối ngoại.

Những thành tựu vĩ đại của chủ nghĩa xã hội hiện thực trong hơn 90 năm qua, nhất là thành tựu cải cách, đổi mới của các nước xã hội chủ nghĩa trong những năm vừa qua càng chứng tỏ bản chất ưu việt của chủ nghĩa xã hội, sức sáng tạo, năng lực đổi mới và những đóng góp của các nước xã hội chủ nghĩa cho hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ, văn minh và tiến bộ xã hội. Tinh thần Cách mạng Tháng Mười cổ vũ chúng ta phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, tiếp tục tiến lên trên con đường đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa vì mục tiêu cao đẹp dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh. ■